

Quyết định số: **06/2025/HS-GĐT**
Ngày 06 tháng 3 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Lê Văn Thường**

Các thành viên Hội đồng giám đốc thẩm: ông **Lê Tự** và ông **Nguyễn Tấn Long**

- Thư ký phiên tòa: ông **Nguyễn Minh Nhật** - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Đoàn Minh Lộc** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án hình sự đối với:

Người bị kết án:

Trần Ngọc T (tên gọi khác: **Út T1**), sinh năm 1997, tại tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: **G K, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa**; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần Ngọc T2** và bà **Nguyễn Thị Phương T3**; tiền sự: không;

Tiền án: tại Bản án số 122/2015/HSST ngày 09/6/2015, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 133 Bộ luật Hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù 08/01/2020.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 76/2021/HSST ngày 29/9/2021, Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, 01 năm 09 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành hình phạt chung là 04 năm 03 tháng tù;

- Tại Bản án số 34/2023/HSST ngày 25/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tổng hợp hình phạt 4 (bốn) năm 3 (ba) tháng tù của Bản án số 76/2021/HSST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, buộc **Trần Ngọc T** phải chấp hành hình phạt chung là 7 (bảy) năm 9 (tháng) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2020.

Hiện đang thi hành án phạt tù tại Trại giam B – Cục C1 Bộ C2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 18h30, ngày 23 tháng 7 năm 2020, Võ Đỗ Chí T4 bị 01 nhóm thanh niên đánh, T4 nghi ngờ Nguyễn Văn T5 cho người đánh nên rủ Trần Ngọc T, Đinh Đình C. T rủ thêm Vũ Minh T6 tham gia đi tìm đánh nhóm Tin. T4 gọi người mang tới 02 cây mác. Khoảng 19h00 cùng ngày, khi đến tiệm M tại số B N, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa, Võ Đỗ Chí T4, Trần Ngọc T cầm mác, Đinh Đình C cầm 01 dao xếp, T6 tay không cùng xông vào tiệm massage. T cầm 01 cây mác xông vào chém 01 nhát vào đầu anh Đào Duy P, hậu quả anh Đào Duy P bị tổn thương cơ thể tỷ lệ 46%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HSST ngày 12/8/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa: áp dụng các điểm n, p khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Trần Ngọc T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giết người”, tổng hợp với hình phạt 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2021/HSST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; buộc bị cáo Trần Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung là 13 (mười ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật.

Ngày 28/10/2024, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Văn bản số 87/TAKH-KNGĐT, kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HSST ngày 12/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa về phần tổng hợp hình phạt đối với Trần Ngọc T, vì tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HSST ngày 25/11/2023, Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xử phạt Trần Ngọc T 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tổng hợp hình phạt 4 (bốn) năm 3 (ba) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2021/HSST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên; buộc Trần Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung là 7 (bảy) năm 9 (tháng) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2020. Tuy nhiên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HSST ngày 12/8/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa tuyên phạt Trần Ngọc T 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giết người”, tiếp tục tổng hợp với hình phạt 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2021/HSST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Buộc bị cáo Trần Ngọc T phải chấp hành hình phạt chung là 13 (mười ba) năm 09 (chín) tháng tù, là áp dụng không đúng quy định của pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 03/2025/KN-HS ngày 10/02/2025, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HSST ngày 12/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa theo hướng hủy phần tổng hợp hình phạt 4 (bốn) năm 3 (ba) tháng tù tại Bản án số 76/2021/HSST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên đối với **Trần Ngọc T.**

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng giám đốc thẩm chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 03/2025/KN-HS ngày 10/02/2025 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại phần quyết định hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HSST ngày 12/8/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa áp dụng các điểm n, p khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 56; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự; xử phạt **Trần Ngọc T** 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giết người”, tổng hợp với hình phạt 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2021/HSST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Buộc bị cáo **Trần Ngọc T** phải chấp hành hình phạt chung là 13 (mười ba) năm 09 (chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2020.

Xét thấy, hình phạt 4 (bốn) năm 3 (ba) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2021/HSST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên đã được tổng hợp tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HSST ngày 25/11/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

[2] Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HSST ngày 12/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa tiếp tục tổng hợp hình phạt 4 (bốn) năm 3 (ba) tháng tù của Bản án số 76/2021/HSST ngày 29/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, để buộc **Trần Ngọc T** chấp hành hình phạt chung 13 năm 09 tháng tù là không đúng trong việc áp dụng pháp luật.

[3] Do đó, Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 03/2025/KN-HS ngày 10/02/2025 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 382; khoản 5 Điều 388; Điều 393 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 03/2025/KN-HS ngày 10/02/2025 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HSST ngày 12/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, không áp dụng pháp luật về tổng hợp hình phạt đối với **Trần Ngọc T.**

Áp dụng các điểm n, p khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt **Trần Ngọc T** 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Giết người”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/8/2020.

3. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HSST ngày 12/8/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa không bị kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

4. Quyết định của Hội đồng giám đốc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
GIÁM ĐỐC THẨM**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê TỰ Nguyễn Tấn Long

Lê Văn Thường